

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán mua sắm “Mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động thường xuyên năm 2025 của PTN Dầu khí (chuyên tiếp thực hiện từ năm 2024)” được phê duyệt theo Quyết định số 2454/QĐ-KT3 ngày 04/11/2025 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3.
- Chủ đầu tư: Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3.
- Địa điểm: Lô C5, Đường D1, KCN Cát Lái, phường Cát Lái, Tp. Hồ Chí Minh.
- Nguồn vốn: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I/2026.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 145 ngày.
- Phạm vi và tiến độ cung cấp của gói thầu được mô tả chi tiết bảng như sau:

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị	Số lượng	Tiến độ cung cấp	Địa điểm cung cấp
1	Thiết bị xác định hàm lượng lưu huỳnh tổng	Bộ	01	100 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Lô C5, Đường D1, KCN Cát Lái, phường Cát Lái, Tp. Hồ Chí Minh

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Hàng hóa cung cấp theo gói thầu phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Số lượng
1	Thiết bị xác định hàm lượng lưu huỳnh tổng	<p>Máy chính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn ASTM D5453 và ASTM D6667. - Đầu dò huỳnh quang UV (UV Fluorescence) - Phân tích được trên nền mẫu dạng lỏng, khí và khí hoá lỏng 	01

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Số lượng
		<ul style="list-style-type: none"> - Có hệ thống lấy và tiêm mẫu lỏng tự động - Có hệ thống lấy mẫu khí và khí hoá lỏng - Có công nghệ loại nhiễu của Nitơ có trong mẫu. - Giới hạn phát hiện: $\leq 0,02$ mg/kg - Độ lặp lại: $\leq 1\%$ (RSD) (tại hàm lượng $S \leq 10$ mg/kg) Lò đốt mẫu - Kiểm soát được 2 vùng nhiệt độ - Nhiệt độ làm việc: lên đến 1100 °C hoặc cao hơn. - Ống đốt bằng thạch anh Hệ thống lấy và tiêm mẫu lỏng tự động - Số vị trí: ≥ 50 vị trí - Rửa kim tự động ít nhất 2 lần tại 2 lọ hoặc bình dung môi khác nhau - Tốc độ tiêm mẫu có thể điều chỉnh và cài đặt được tại giá trị $1 \mu\text{L/s}$ - Ống tiêm mẫu có thể sử dụng tối thiểu các loại sau: $25 \mu\text{L}$, $50 \mu\text{L}$, $100 \mu\text{L}$, $250 \mu\text{L}$ Hệ thống lấy mẫu khí và khí hoá lỏng - Buồng hoá hơi có kiểm soát nhiệt độ làm việc: lên đến 105 °C hoặc cao hơn - Có tính năng tiêm mẫu lặp đa vòng - Có cổng lấy mẫu khí và mẫu khí hoá lỏng (LPG) Cung cấp kèm theo, tối thiểu: - Máy chính - Hệ thống lấy và tiêm mẫu lỏng tự động - Hệ thống lấy mẫu khí và khí hoá lỏng - Ống kim tiêm $50 \mu\text{L}$ và kim tiêm - Ống kim tiêm $100 \mu\text{L}$ và kim tiêm - Lọ chứa mẫu 2 mL và nắp: 100 lọ - Van điều áp cho bình khí mang - Van điều áp cho bình khí oxy - Bộ chuẩn lưu huỳnh phù hợp tiêu chuẩn ASTM D5453: 02 bộ, nồng độ như sau: <ul style="list-style-type: none"> • Blank, 1, 5, 10, 25, 50, 100 mg/L • Blank, 50, 100, 300, 400, 500, 600 mg/L - Mẫu chuẩn lưu huỳnh nền mẫu LPG (butane hoá 	

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Số lượng
		lỏng): nồng độ khoảng 10 mg/kg: 01 bình 10L - Máy tính có cấu hình tối thiểu: <ul style="list-style-type: none"> • CPU: Intel Core i5, 3 GHz • Ram: 8G • Ổ cứng: SSD 500 GB và HDD 1 TB • Phần mềm: Windows 11 có bản quyền • Màn hình: LCD/ LED 21 inch 	
		- Máy in laser trắng đen: <ul style="list-style-type: none"> • Độ phân giải: tối thiểu 600 x 600 dpi • Có chức năng in 2 mặt tự động Phụ tùng vật tư tiêu hao, tối thiểu: - Lọ chứa mẫu 2 mL và nắp: 100 lọ - Ống kim tiêm 50 μ L: 01 ống - Ống kim tiêm 100 μ L: 01 ống - Ống kim tiêm 250 μ L: 01 ống - Kim tiêm tương thích ống tiêm 50 μ L: 6 cây - Kim tiêm tương thích ống tiêm 100 μ L: 3 cây - Kim tiêm tương thích ống tiêm 250 μ L: 3 cây	

1.3. Các yêu cầu khác

Được nêu chi tiết trong mục 3. Chương III – Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT.

Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Kiểm tra hàng hóa: Việc kiểm tra của Nhà thầu trên cơ sở phù hợp với yêu cầu quy định tại Chương V. Việc kiểm tra được thực hiện khi hàng đến tại Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 do chủ đầu tư tổ chức thực hiện. Chi phí cho việc kiểm tra nếu có sẽ do nhà thầu chi trả. Trường hợp hàng hóa không đạt yêu cầu qua kiểm tra, nhà thầu có trách nhiệm sửa chữa, thay thế và chịu các chi phí này.